

Số: **244** /BC-UBND

Tây Ninh, ngày 16 tháng 8 năm 2018

## **BÁO CÁO**

### **Công tác phòng, chống tham nhũng phục vụ kỳ họp thứ 6 Quốc hội khóa XIV**

Thực hiện Công văn số 1119/TTCP-C.IV ngày 17 tháng 7 năm 2018 của Thanh tra Chính phủ về việc báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN) phục vụ kỳ họp thứ 6 Quốc hội khóa XIV, UBND tỉnh Tây Ninh báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng (từ ngày 01/8/2017 đến ngày 31/7/2018) trên địa bàn tỉnh như sau:

#### **I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**

**1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN trong phạm vi trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, địa phương**

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, đồng bộ các chỉ đạo của Trung ương tập trung nhóm nhiệm vụ trọng tâm của Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/5/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chiến lược Quốc gia về PCTN đến năm 2020.

UBND tỉnh đã ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ công tác PCTN tại địa phương: Kế hoạch PCTN năm 2017, năm 2018 (KH số 231/KH-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2017; Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2018); Công văn số 2445/UBND-NC ngày 13/9/2017 về việc triển khai thực hiện Chương trình công tác năm 2017 của Ban chỉ đạo Trung ương về PCTN; Kế hoạch số 434/KH-UBND ngày 26/02/2018 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đến năm 2020; Kế hoạch số 758/KH-UBND ngày 02/4/2018 thực hiện công tác đánh giá PCTN của UBND tỉnh năm 2017; Các quyết định phê duyệt kế hoạch thanh tra, giải quyết KNTC, PCTN hàng năm của Thanh tra tỉnh;

công văn chỉ đạo hàng năm về kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập; công văn chỉ đạo sử dụng tài sản công, tặng quà và nhận quà tặng ...

Trên cơ sở đó, UBND các huyện, thành phố, các sở, ngành xây dựng các kế hoạch để triển khai thực hiện trong phạm vi địa phương, ngành và trong từng cơ quan, đơn vị.

Về công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN, lãnh đạo các cấp, các ngành đã chỉ đạo và tổ chức triển khai, quán triệt được 14.765 cuộc với 93.552 lượt cán bộ, công chức và nhân dân tham dự các nội dung về pháp luật Phòng, chống tham nhũng và văn bản của các ngành, các cấp, các đơn vị trực thuộc có nội dung liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng trong năm 2017, 2018 nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức và nhân dân trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

## **2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng**

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong tỉnh đã triển khai thực hiện đồng bộ các nhóm biện pháp phòng ngừa tham nhũng, bao gồm: Công khai, minh bạch hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn; thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp; việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức; kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập; chế độ trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng; cải cách hành chính, đổi mới công tác quản lý và phương thức thanh toán. Kết quả thực hiện một số biện pháp chủ yếu như sau:

- Thực hiện đầy đủ về công khai minh bạch trong hoạt động của từng cơ quan, đơn vị về quy trình xử lý công việc, sử dụng kinh phí, công tác cán bộ, mua sắm, đầu tư công; sử dụng kinh phí từ nguồn vốn ngân sách; nguồn vốn do nhân dân đóng góp...

- Chuyển đổi vị trí công tác đối với 78 trường hợp công chức, viên chức. Trong đó tại các sở, ban ngành tỉnh 55 trường hợp, UBND các huyện, thành phố 23 trường hợp.

- 57/57 địa phương, cơ quan đã thực hiện kê khai, minh bạch tài sản thu nhập năm 2017, với số người phải kê khai tài sản, thu nhập 7.216 người, số người đã kê khai tài sản, thu nhập trong năm 7.216/7.216 người (đạt 100%). Công khai bản kê khai tài sản, thu nhập đúng quy định. Trong kỳ, có 03 trường hợp bị phản ánh kê khai không trung thực, qua xác minh của đã xử lý 01 trường hợp khiển trách, 02 trường hợp kiểm điểm rút kinh nghiệm.

- UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2018, xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2017 của các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện, công bố với 21 cơ quan đạt loại tốt, 08 cơ quan xếp loại khá và đã có chỉ đạo khắc phục các hạn chế để nâng cao chỉ số CCHC trong thời gian tới.

UBND tỉnh đã thực hiện rà soát thông qua phương án đơn giản hóa TTHC của 08 sở với 675 TTHC. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 1113/KH-

UBND ngày 14/5/2018 về kiểm tra công tác CCHC và kiểm soát thủ tục hành chính năm 2018 trên địa bàn tỉnh. Tổ kiểm tra công vụ của tỉnh đã tiến hành kiểm tra tại 18 cơ quan, đơn vị, kịp thời chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật hành chính tại từng cơ quan, đơn vị. Cơ quan hành chính nhà nước đã thực hiện cơ chế tự chủ là 300 cơ quan, đơn vị (43/43 cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; 162/162 cơ quan, đơn vị cấp huyện và 95/95 cơ quan cấp xã). Thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập 124/124 đơn vị thuộc tỉnh. Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các tổ chức khoa học và công nghệ công lập có 02 đơn vị. Qua cải cách thủ tục hành chính, đã nâng cao năng lực, trách nhiệm của mỗi cán bộ, công chức, viên chức trong việc giải quyết nhu cầu của công dân, tổ chức, giảm bớt thời gian, chi phí của các cơ quan, tổ chức và nhân dân. Trung tâm hành chính công tỉnh Tây Ninh được đưa vào hoạt động, đã góp phần phục vụ tổ chức, công dân tốt hơn, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong quá trình liên hệ giải quyết các thủ tục hành chính (TTHC).

- Thực hiện xây dựng Kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Tây Ninh, đã tiếp nhận và giải quyết 12.597 hồ sơ thực hiện thông quan dịch vụ công (DVC) trực tuyến mức độ 3 và 11.247 DVC mức độ 2. Hệ thống văn phòng điện tử đã được triển khai cho 100% cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND tỉnh, 100% UBND cấp huyện và 100% UBND cấp xã. Toàn tỉnh có 132/147 đơn vị đã thực hiện công bố hệ thống quản lý chất lượng phù hợp theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008, trong đó: 43/43 đơn vị cấp tỉnh đạt 100%, 09/09 đơn vị cấp huyện đạt 100%, thành phố và 80/95 đơn vị cấp xã, phường, thị trấn (đạt 84,2%).

- Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách đã được quan tâm thực hiện. Qua báo cáo các vụ việc tham nhũng xảy ra trong kỳ báo cáo đã được các địa phương, đơn vị triển khai kiểm điểm trách nhiệm người đứng đầu, tuy nhiên về hình thức, mức độ xử lý còn chậm do phải chờ kết luận của các cơ quan chức năng hoặc bản án có hiệu lực của Tòa án.

- Về thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng đã thực hiện 15 cuộc/47 đơn vị, địa phương. Kết quả các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện đồng bộ, còn một số tồn tại, hạn chế trong việc kê khai tài sản thu nhập, chưa giải trình rõ giá trị tài sản phát sinh tăng/giảm, ghi thiếu nội dung tăng/giảm phần thu nhập, thiếu thông tin về tài sản về nhà ở, đất,... Qua đó, các tổ chức thanh tra đã kiến nghị 28 tổ chức, đơn vị chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót, sai phạm.

### **3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng**

- Kết quả hoạt động tự kiểm tra nội bộ: Không phát hiện.
- Kết quả công tác thanh tra:

Trong kỳ báo cáo phát hiện 02 vụ<sup>1</sup> (01 vụ 2017 mới chuyển sang) có dấu hiệu của tội phạm tham nhũng về tài chính, cơ quan Thanh tra đã chuyển hồ sơ sang Cơ quan điều tra làm rõ theo quy định.

- Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo: Phát hiện 2 vụ, 16 người.

- Kết quả điều tra, truy tố, xét xử: Cơ quan điều tra tiếp nhận, xử lý tin báo tội phạm 01 vụ mới<sup>2</sup>, đã khởi tố vụ án đang điều tra 01 vụ<sup>3</sup>, đình chỉ xử lý tin báo tội phạm 02 vụ<sup>4</sup>, kết thúc điều tra, đề nghị truy tố và Viện kiểm sát đã truy tố 03 vụ; Tòa án đã xét xử 03 vụ sơ thẩm<sup>5</sup>.

## **II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**

### **1. Bổ sung kết quả phòng ngừa tham nhũng**

*- Kết quả thực hiện về tạm đình chỉ, tạm thời chuyển đổi vị trí công tác khác đối với cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến tham nhũng:*

Trong thời kỳ báo cáo, khi xảy ra vi phạm pháp luật liên quan đến tham nhũng, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị đã thực hiện việc tạm đình chỉ, tạm thời chuyển đổi vị trí công tác khác đối với các trường hợp vi phạm để kiểm tra, điều tra làm rõ xử lý. Kết quả trong kỳ báo cáo có 8 trường hợp tạm thời đình chỉ công tác<sup>6</sup>. Trong đó có 2 trường hợp sau điều tra kết luận không có hành vi tham nhũng phục hồi công tác<sup>7</sup>; 01 trường hợp xử lý hành chính<sup>8</sup>; 5 trường hợp bị truy tố, xét xử<sup>9</sup>.

*Những vướng mắc, khó khăn:*

Việc tạm đình chỉ, tạm thời chuyển đổi vị trí công tác khác đối với cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến tham nhũng thực hiện theo quy định tại Chương III Nghị định số 59/2013/NĐ-CP ngày 17/6/2013 của Chính phủ đến nay chưa gặp khó khăn, vướng mắc. Tuy nhiên do Thông tư 03/2013/TT-TTCP ngày 10/6/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định về chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng không có nội dung báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện việc tạm đình chỉ,

<sup>1</sup> Vụ chuyển từ 2017: Trung tâm Quan trắc thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; 2018: Trường TH Lê Anh Xuân.

<sup>2</sup> Vụ Trường TH Lê Anh Xuân;

<sup>3</sup> Vụ Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tây Ninh;

<sup>4</sup> Vụ Trung tâm Quan trắc môi trường tỉnh, vụ Văn phòng Đăng ký đất đai chi nhánh huyện Tân Biên;

<sup>5</sup> Vụ Đặng Hoàng Nam - Công chức địa chính xã Tân Hà, huyện Tân Châu, Vụ 3 bị can UBND xã Hào Đức Châu Thành, vụ Nguyễn Thị Hoàng Anh - Kế toán Trường THCS Thị trấn Tân Biên.

<sup>6</sup> Trần Văn Tuất - Công chức địa chính xã Tân Hội, Trần Văn Tình - Công chức địa chính xã Tân Đông, Đặng Hoàng Nam - Công chức địa chính xã Tân Hà, Trần Anh Vũ - Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự xã Tân Thành, Nguyễn Thị Hoàng Anh - Kế toán, Ngô Tấn Công - CTUBND xã Hào Đức, Trương Thành Nhân - PCT UBND xã Hào Đức, Trần Chí Linh - Công chức giao thông, thủy lợi xã Hào Đức.

<sup>7</sup> Trần Văn Tuất - Công chức địa chính xã Tân Hội, Trần Văn Tình - Công chức địa chính xã Tân Đông;

<sup>8</sup> Trần Anh Vũ - Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự xã Tân Thành

<sup>9</sup> Đặng Hoàng Nam - Công chức địa chính xã Tân Hà, Trần Anh Vũ - Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự xã Tân Thành, Nguyễn Thị Hoàng Anh - Kế toán, Ngô Tấn Công-CTUBND, Trương Thành Nhân - PCT UBND, Trần Chí Linh - Công chức giao thông, thủy lợi.

tạm thời chuyển đổi vị trí công tác khác đối với cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến tham nhũng trên địa bàn. Do đó yêu cầu báo cáo bổ sung kết quả thực hiện nội dung này gặp khó khăn trong tổng hợp tình hình và số liệu. Kiến nghị Thanh tra Chính phủ bổ sung nội dung báo cáo này vào đề cương báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng định kỳ theo Thông tư 03/2013/TT-TTCP ngày 10/6/2013 của Thanh tra Chính phủ.

*- Kết quả thực hiện quy định về trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao (Nghị định số 90/2013/NĐ-CP của Chính phủ):*

Trong thời kỳ báo cáo, các cơ quan nhà nước đã thực hiện quy định về trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Do Nghị định số 90/2013/NĐ-CP của Chính phủ chưa được Thanh tra Chính phủ và Bộ Nội vụ ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện nên công tác này chưa được thực hiện thống nhất, chưa có đầu mối tổng hợp, hướng dẫn, kiểm tra, xử lý.

Trong kỳ báo cáo, căn cứ trên kết quả trang thông tin điện tử [hoidap.tayninh.gov.vn](http://hoidap.tayninh.gov.vn) kết quả thực hiện việc giải trình của các cơ quan nhà nước đối với các yêu cầu của tổ chức, cá nhân như sau:

Tổng số ý kiến đề nghị trả lời (giải trình): 1058;

Số ý kiến đủ điều kiện trả lời (giải trình): 980;

Số ý kiến đã trả lời (giải trình): 964;

*Những vướng mắc, khó khăn:*

Thông tư số 03/2013/TT-TTCP ngày 10/6/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định về chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng không có nội dung báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao (Nghị định số 90/2013/NĐ-CP của Chính phủ). Do đó yêu cầu báo cáo bổ sung kết quả thực hiện nội dung này không thể tổng hợp được tình hình và số liệu. Kiến nghị Thanh tra Chính phủ bổ sung nội dung báo cáo này vào đề cương báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng định kỳ theo Thông tư 03/2013/TT-TTCP ngày 10/6/2013 của Thanh tra Chính phủ.

## **2. Đánh giá tình hình tham nhũng, công tác phòng chống tham nhũng**

- Đánh giá tình hình tham nhũng:

Mức độ phổ biến của hành vi tham nhũng: Ít phổ biến (20 điểm).

Mức độ thiệt hại kinh tế của hành vi tham nhũng: Thiệt hại thấp (05 điểm).

Mức độ nghiêm trọng của hành vi tham nhũng: Ít nghiêm trọng (10 điểm).

- Đánh giá công tác PCTN:

UBND tỉnh thực hiện tự đánh giá công tác Phòng chống tham nhũng năm 2017 theo Bộ chỉ số đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 63/QĐ-TTCP ngày 26/02/2018 của Tổng Thanh tra Chính phủ, kết quả tự đánh giá 76,25 điểm/100 điểm, Thanh tra Chính phủ đang thẩm định và chưa thông báo kết quả.

### **3. Các nội dung khác có liên quan**

- Việc tổ chức đơn vị chức năng về công tác PCTN thuộc Thanh tra tỉnh:

Trên cơ sở Quyết định số 36/2015/QĐ-UBND ngày 17/07/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh, Thanh tra tỉnh đã thành lập Phòng thanh tra phòng chống tham nhũng (Phòng nghiệp vụ 4) theo Quyết định số 27/QĐ-TTr ngày 29/02/2016, số lượng công chức là 02 người (02 thanh tra viên). Lực lượng ít nên gặp nhiều khó khăn, chỉ tập trung giúp UBND tỉnh trong công tác quản lý nhà nước về PCTN, không có nhân lực thực hiện trực tiếp các nhiệm vụ khác về PCTN theo chức năng, nhiệm vụ của phòng.

- Số vụ việc tham nhũng liên quan đến cán bộ thanh tra cấp tỉnh, cấp huyện, thanh tra sở, ngành trên địa bàn: Không xảy ra.

## **III. ĐÁNH GIÁ, NHẬN XÉT**

### **1. Ưu điểm**

Trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo UBND tỉnh đã kịp thời ban hành các văn bản, kế hoạch triển khai thực hiện chỉ đạo của Trung ương về phòng, chống tham nhũng. Tại địa phương, UBND tỉnh đã chủ động chỉ đạo quyết liệt các ngành, các cấp triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống tham nhũng kịp thời, đồng bộ. Công tác phối hợp giữa các cơ quan có liên quan trong việc thông tin, quản lý các vụ việc đã phát hiện, tiến độ, kết quả xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng đã được quan tâm thực hiện; hoạt động thanh tra, kiểm tra được tăng cường, có trọng tâm, trọng điểm; các sai phạm được xử lý kiên quyết cả về kinh tế và hành chính. Các vụ việc, vụ án tham nhũng đã phát hiện trong những năm trước đã được đưa vào diện theo dõi, đôn đốc xử lý của lãnh đạo các cấp; công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng được xử lý kịp thời theo quy định của pháp luật.

Các cấp ủy Đảng, thủ trưởng cơ quan, đơn vị đã phát huy tốt vai trò trách nhiệm của người đứng đầu; việc thực hiện công tác phòng chống tham nhũng được gắn với trách nhiệm người đứng đầu; các đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức đã nêu cao tính tiên phong gương mẫu, chấp hành tốt chủ trương chính sách của đảng, pháp luật của nhà nước về PCTN.

### **2. Tồn tại, hạn chế**

- Một số biện pháp phòng ngừa tham nhũng chưa thực sự phát huy hiệu quả, nhất là quy định về tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng không đúng quy định, về kê khai, công khai tài sản thu nhập;

- Hoạt động tự kiểm tra của từng cơ quan, đơn vị để phòng ngừa, phát hiện, chấn chỉnh những biểu hiện nhũng nhiễu, tiêu cực hoặc tự phát hiện hành vi tham nhũng để xử lý kịp thời, nhất là các ngành, lĩnh vực nhạy cảm chưa được quan tâm đúng mức;

- Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu tại các cơ quan, đơn vị đã xảy ra hành vi tham nhũng chưa kịp thời theo quy định;

- Việc chấp hành các quy định về công tác báo cáo thống kê, tổng hợp của một số địa phương, ngành chưa nghiêm, báo cáo chậm trễ, không đầy đủ nên việc đánh giá chung gặp khó khăn.

- Một số vụ việc tham nhũng cơ quan điều tra phải đình chỉ xử lý tin báo, chờ giám định thiệt hại, kéo dài thời gian xử lý dẫn đến dư luận hoài nghi.

Nguyên nhân của những tồn tại hạn chế trên là do có nơi vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc chưa quyết liệt; công tác tham mưu, kiểm tra về quản lý nhà nước của cơ quan chuyên môn có mặt chưa sâu sát, chặt chẽ; năng lực của một số cán bộ trong phát hiện, xử lý vụ việc còn hạn chế; năng lực giám định tài chính, xây dựng của giám định viên ở địa phương chưa đáp ứng yêu cầu phục vụ việc xử lý.

#### **IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CÔNG TÁC PCTN, NHỮNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG KỲ TIẾP THEO**

1. Tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến pháp luật về Phòng, chống tham nhũng thường xuyên, liên tục bằng nhiều hình thức, rộng rãi trong cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và nhân dân.

2. Thực hiện kế hoạch cải cách hành chính, tăng cường minh bạch trong hoạt động của cơ quan nhà nước, cải cách thủ tục hành chính, loại bỏ thủ tục gây phiền hà cho doanh nghiệp, người dân, giúp doanh nghiệp, người dân phát triển kinh tế theo chủ trương của Chính phủ.

3. Qua đánh giá PCTN năm 2017 theo Bộ chỉ số của Thanh tra Chính phủ, có biện pháp chấn chỉnh kịp thời các tồn tại, yếu kém, chuẩn bị các điều kiện để phục vụ đánh giá PCTN năm 2018 chặt chẽ hơn.

4. Lãnh đạo từng cấp, từng ngành tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, xây dựng, hoàn thiện các định mức kinh tế, tài chính nội bộ, thường xuyên

giám sát thực hiện để ngăn ngừa và kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật để xử lý theo quy định của pháp luật.

5. Các địa phương tăng cường thanh tra, kiểm tra, kiểm soát và tự kiểm tra, giám sát trên lĩnh vực đầu tư, xây dựng, quản lý đất đai, tài chính, khoáng sản ... khi phát hiện vi phạm kịp thời xử lý đúng pháp luật. Phát huy mạnh mẽ vai trò quần chúng tham gia đấu tranh chống tham nhũng.

6. Xử lý nghiêm về trách nhiệm đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý để xảy ra các vụ tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan, đơn vị; bảo vệ những người tích cực đấu tranh chống tiêu cực, tham nhũng.

7. Chỉ đạo chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế: Các địa phương, đơn vị phối hợp chặt chẽ với Thanh tra tỉnh về quản lý, xử lý, cung cấp thông tin các vụ việc tham nhũng kịp thời theo quy định; kiện toàn, nâng cao năng lực giám định tài chính, xây dựng để phục vụ tốt việc xử lý; rà soát các chế độ, định mức về tài chính, xây dựng, điều chỉnh, bổ sung kịp thời hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý./.

Nơi nhận: *lq*

- Thanh tra Chính phủ (Cục IV);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- LD VP UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Lưu VT. VPUBND tỉnh.

NC-THONG

6.



Trần Văn Chiến



**KẾT QUẢ CHỦ YẾU VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG  
PHỤC VỤ KỶ HỢP THỨ 6 QUỐC HỘI KHÓA XIV**

*(Kèm theo Báo cáo số: 2/LH/BC-UBND ngày 16/8/2018)*

MS	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
	<b>CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT</b>		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	52
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
	<b>TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN</b>		
3	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	93.552
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	14.765
5	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	
	<b>THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG</b>		
	<i>Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị (gọi chung là đơn vị)</i>		
6	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch	CQ, TC, ĐV	28
7	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch hoạt động	CQ, TC, ĐV	01
	<i>Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn</i>		
8	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được ban hành mới	Văn bản	14
9	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp	Văn bản	03
10	Số cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc	05
11	Số vụ vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được phát hiện và xử lý	Vụ	0
12	Số người bị phát hiện đã vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Người	0
13	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý kỷ luật	Người	0
14	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý hình sự	Người	0
15	Tổng giá trị các vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được kiến nghị thu hồi và bồi thường (nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền).	Triệu đồng	0
16	Tổng giá trị vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	0
17	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	01

18	Giá trị quà tặng đã được nộp lại ( <i>Nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền</i> )	Triệu đồng	10
<b>Thực hiện quy tắc ứng xử, chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức</b>			
19	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức	CQ, TC, ĐV	15
20	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
21	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	78
<b>Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập</b>			
22	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	03
23	Số người bị kết luận kê khai không trung thực	Người	03
<b>Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng</b>			
24	Số người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	01
25	Số người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
26	Số người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	0
<b>Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán</b>			
27	Số cơ quan, tổ chức đã áp dụng ISO trong quản lý hành chính	CQ, TC, ĐV	0
28	Tỷ lệ cơ quan, tổ chức đã chi trả lương qua tài khoản trên tổng số cơ quan, đơn vị trực thuộc	%	0
<b>PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG</b>			
<b>Qua việc tự kiểm tra nội bộ</b>			
29	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Vụ	0
30	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Người	0
<b>Qua hoạt động thanh tra</b>			
31	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác thanh tra	Vụ	02
32	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua công tác thanh tra	Người	02
<b>Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo</b>			
33	Số đơn tố cáo về tham nhũng thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, tổ chức	Đơn	02
34	Số đơn tố cáo về tham nhũng đã được giải quyết	Đơn	0
35	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	02
36	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	16
<b>Qua điều tra tội phạm</b>			
37	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	4
38	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	18

<b>XỬ LÝ CÁC HÀNH VI THAM NHŨNG</b>			
39	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử ( <i>địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của toà án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp</i> )	Vụ	03
40	Số đối tượng bị kết án tham nhũng ( <i>địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của toà án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp</i> )	Người	05
41	Trong đó: + Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng;	Người	04
42	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng;	Người	01
43	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng;	Người	0
44	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng.	Người	0
45	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0
46	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0
47	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	04
48	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	15
<b>Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được.</b>			
49	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu Đồng	3.204
50	+ Đất đai	m <sup>2</sup>	0
<b>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường</b>			
51	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu Đồng	1.082
52	+ Đất đai	m <sup>2</sup>	0
<b>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được</b>			
53	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
54	+ Đất đai	m <sup>2</sup>	0
<b>Bảo vệ người tố cáo, phát hiện tham nhũng</b>			
55	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã bị trả thù	Người	0
56	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng, trong đó	Người	0
	+ Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ		0
	+ Tặng Bằng khen của Bộ, ngành, địa phương		0
	+ Tặng Giấy khen		0



## DANH SÁCH

Các vụ việc, vụ án tham nhũng phát hiện phục vụ kỳ họp thứ 6 Quốc hội khóa XIV  
(Kèm theo Báo cáo số 24/BC-UBND ngày 16/8/2018 của UBND tỉnh Tây Ninh)

STT	Tên cơ quan, đơn vị xảy ra tham nhũng	Tên cá nhân có hành vi tham nhũng	Tóm tắt vụ việc	Kết quả xử lý
<b>A</b>	<b>CÁC VỤ MỚI PHÁT HIỆN NĂM 2018</b>			
01	Trường tiểu học Lê Anh Xuân, thành phố Tây Ninh	Bà Trang Thị Xuân Mai và bà Phan Thị Kiều Oanh	Từ 01/2015 đến 12/2017 Bà Trang Thị Xuân Mai - Hiệu trưởng và bà Phan Thị Kiều Oanh - Kế toán trưởng đã có hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn lập 44 chứng từ khống; thu và chi sai các nguồn quỹ khác số tiền 284.099.524 đ	Cách chức Bí thư chi bộ đối với bà Trang Thị Xuân Mai, Thanh tra Thành phố chuyển hồ sơ sang Công an Thành phố để điều tra ngày 02/5/2018. Bà Trang Thị Xuân Mai đã nộp khắc phục số tiền 284.099.524 đồng vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra Thành phố Tây Ninh.
<b>B</b>	<b>CÁC VỤ NĂM 2017 ĐANG XỬ LÝ TRONG NĂM 2018 HOẶC CHƯA XỬ LÝ ĐÚT ĐIỂM</b>			
01	Xã Tân Hà, huyện Tân Châu	Đặng Hoàng Nam - Công chức địa chính xã Tân Hà	Nhận hối lộ 7 triệu đồng khi làm thủ tục đất đai.	Tòa án nhân dân huyện Tân Châu xét xử sơ thẩm ngày 12/12/2017, phạt 03 năm tù.
02	Bệnh viện Đa khoa tỉnh	13 người Phòng Tài chính-Kế toán	Tham ô số tiền 553.300.000 đồng.	CSĐT Công an tỉnh đã khởi tố vụ án và 13 bị can ngày 25/8/2017. Đã thu hồi số tiền 553.300.000 đồng.
03	Văn phòng Đăng ký đất đai Chi nhánh Tân Biên		Qua thanh tra, vi phạm thu tiền sử dụng đất làm thất thoát 1.323.207.680 đồng	Ngày 06/01/2017, Thanh tra huyện Tân Biên chuyển hồ sơ sang CSĐT Công an huyện Tân Biên. CSĐT Công an huyện Tân Biên xác minh tin báo, qua kết quả giám định 10 hồ sơ cấp mới giấy CNQSDĐ của Cục Thuế tỉnh đã ra Quyết định 09 ngày 23/01/2018 không khởi tố vụ án hình sự do không cấu thành tội phạm, đề nghị xử lý hành chính; UBND huyện Tân Biên có công văn số 242/UBND-TTra ngày 30/3/2018 đề nghị VKSND tỉnh xem xét quyết định không khởi tố vụ án của CSĐT Công an huyện Tân Biên.

04	Trường THCS Thị trấn Tân Biên	Nguyễn Thị Hoàng Anh-Kế toán	Tham ô số tiền 135.975.788 đồng.	Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên ra quyết định truy tố, Tòa án nhân dân huyện Tân Biên xét xử sơ thẩm ngày 13/6/2018, phạt 5 năm tù.
05	UBND xã Hào Đức, Châu Thành	Ngô Tấn Công- Chủ tịch UBND, Trương Thành Nhân-PCT UBND, Trần Chí Linh-Công chức giao thông, thủy lợi	Không nộp vào ngân sách 101.939.420 đồng tiền trích thủy lợi phí	Tòa án nhân dân huyện Châu Thành đã xét xử sơ thẩm ngày 11/4/2018 tuyên phạt Ngô Tấn Công 9 tháng tù cho hưởng án treo, Trương Thành Nhân 30 tháng tù giam, Trần Chí Linh 18 tháng tù giam. Đã nộp khắc phục 101.939.420 đồng.
06	Trung tâm Quan trắc môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường	Nguyễn Thị Phương- Nguyên Giám đốc Trung tâm	Lập chứng từ khống 799.441.805 đồng chi sai quy định	Ngày 29/12/2017 Thanh tra tỉnh chuyển hồ sơ, CSĐT Công an tỉnh đình chỉ xử lý tin báo, chờ kết quả giám định thiệt hại ngày 26/4/2018.